

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH PHÚ YÊN**
Số: **82/2018/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
S, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 121/2018/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Giáp Thị L, sinh năm 1992.

Bị đơn: Ông Phan Tiến D, sinh năm 1986.

Đều trú tại: Khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Giáp Thị L và bị đơn Phan Tiến D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Hoàng Bảo Q, sinh ngày 22/5/2014 cho nguyên đơn Giáp Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Bị đơn Phan Tiến D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn Phan Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Giáp Thị L tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền

tạm ứng số 0009484 ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên nên còn phải trả lại nguyên đơn 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.S (2);
- UBND xã Đ;
- Lưu: AV; HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Cao Gia